Ký bởi: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh
Cơ quan: Tỉnh Kon Tum
Thời gian ký: 13/12/2023 08:00:55

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QSH NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số: 272 /QĐ-VPĐKĐĐ, ngày 13 /12/2023 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum)

Đơn vị kiểm tra: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum

Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

STT	Chủ sử dụng đất	Số phát hành GCN	Ngày cấp GCN	Vị trí đất	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m^2)	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Vi Văn Dích-Hoàng Thị Thái	3601030119	06/02/2004	Thắng Lợi	90	68	178,4	ODT	
2	Nguyễn Ngọc Trâm	CT 179537	17/09/2019	Thắng Lợi	269	59	184,8	ODT+HNK	
3	Huỳnh Anh Dũng	X 269760	19/11/2003	Đoàn Kết	349A	4	365,0	ONT+V	
4	Hộ ông Đặng Xuân Sơn	T 956440	12/11/2001	Đoàn Kết	59	18	1100,0	ĐRM	
5	A Hyik-Y Jưp	CQ 917354	29/05/2019	Đăk Năng	68	13	5823	ONT+HNK	
6	Đặng Phước Tiên	M 212712	08/04/1998	Đoàn Kết	51	8A	3240	ONT+V	
7	Đỗ Văn Hân-Dương Thị Thu Trang	AC 919929	15/05/2006	Quyết Thắng	123	19	286,3	ODT+NNK	
8	Hộ ông Phạm Văn Thuấn	Q 295504	11/10/199	Đăk Bla	75,77,246,249,266,267,269,270,271,272	1A	3287	LÚA	
9	Nguyễn Thị Thuý Nga-Đặng Phùng Thiện	Đ 506408	21/05/2004	Trường Chinh	80-1	9	715	ĐRM	
10	Phan Thị Thanh Thuý	CO 306261	12/09/2018	Đăk Bla	1105	26	220.3	ONT+HNK	
11	Nguyễn Văn Bắc-Nguyễn Thị Phi Yến	DH 897550	02/12/2022	Nguyễn Trãi	234	31	358,4	HNK	
12	Hộ ông Nguyễn Đình Sáu	N 473389	21/01/1999	Ia Chim	34	51A	1330	ONT+V	
13	Đinh Hà Hải-Nguyễn Thị Thu Hiền	DĐ 886018	23/04/2022	Trần Hưng Đạo	348	9	339	ODT	
14	Đinh Hà Hải-Nguyễn Thị Thu Hiền	DD 464157	24/01/2022	Trần Hưng Đạo	342	9	2393.9	CLN	
15	Nguyễn Văn Hậu-Hà Thị Hiền	3601050211	20/04/2004	Duy Tân	32	27	125	ODT	
16	Trần Thanh Phương	DA 627243	29/07/2021	Kroong	20	34	590,6	HNK	
17	Đỗ Văn Thanh	AB 606664	28/07/2005	Ia Chim	3	24A	5290	ONT+NNK	

18	Hộ bà Y Yer	T 913254	19/09/2001	Ngok Bay	90	3	1531	ONT+V	
19	Hồ Sỹ Chánh-Bùi Lê Bảo Trúc	DD 957866	20/12/2021	Vinh Quang	997	37	437	ONT+HNK	
20	Trần Văn Pho-Lê Thị Huệ	AN 334944	22/09/2008	Vinh Quang	220	14	337	HNK	
21	A Bĩnh-Y Keoh	BC 983937	26/05/2011	Đăk Bla	206	20	2505,0	ONT+HNK	
22	Hộ ông Nguyễn Đình Long-Phạm Thị Sương	AI 525169	05/03/2007	Quyết Thắng	206	17	104,0	ODT	
23	Nguyễn Văn Thịnh-Bùi Thị Kim Loan	X 269832	11/09/2003	Thắng Lợi	1	43	955,5	ODT+KTV	
24	Lê Thị Lụa	BX 449023	12/08/2015	Quang Trung	218	80	166,3	ODT+HNK	
25	Hộ ông Phan Áp	N 473384	21/01/1999	Ia Chim	29	51A	1336	ONT+V	
26	A Kiệm	CT 228645	26/11/2019	Đăk Rơ Wa	454	11	746,8	CLN	
27	Nguyễn Anh Tú	DK 689221	20/04/2023	Đăk Rơ Wa	954	17	499,6	HNK	
28	Lương Như Thiện-Trần Thị Diễm My	CC 234981	11/04/2016	Đăk Rơ Wa	398	11	258	ONT+HNK	
29	Nguyễn Văn Xuân	BR 188948	11/12/2013	Đăk Cấm	60	53	741	ONT+HNK	
30	Nguyễn Văn Ngũ-Trần Thị Mão	CE 535232	12/10/2016	Đăk Cấm	34	52	5214	HNK	
31	Trần Văn Xuân-Tống Thị Lan Anh	BH 523414	02/05/2012	Đăk Cấm	1555	46	403,5	ONT+HNK	
32	Đậu Thuý Hằng	CV 484465	22/12/2020	Đăk Bla	1808	18	881,6	ONT+HNK	
33	Trần Thị Gái Em	BH 523850	12/06/2012	Thắng Lợi	104	74	223,1	ODT+HNK	
34	Hộ ông Lương Văn Ngọc	R 129850	29/03/2000	Hoà Bình	29	10	1150	ONT+V	
35	Hộ bà Đỗ Thị Thuý	R 129308	29/03/2000	Hoà Bình	75	10	2030	ONT+V	
36	Nguyễn Linh Nhi	DD 231381	29/03/2022	Trường Chinh	106	44	591.9	HNK	
37	Nguyễn Thị Anh Thư	DĐ 130670	29/06/2022	Trường Chinh	109	44	500	HNK	
38	Bảo Thọ	CM 800418	18/04/2018	Duy Tân	144	11	149,8	HNK	
39	Nguyễn Quốc Việt	AM 477119	12/05/2008	Duy Tân	208	31	193,4	ODT	
40	Mai Hoài Sơn-Nguyễn Thị Quỳnh Như	DĐ 830660	10/06/2022	Vinh Quang	1458	36	2224,9	HNK	
41	Nguyễn Đình Triều-Đỗ Thị Hưỡng	CC 115343	22/12/2015	Đăk Cấm	157	47	349	ONT+HNK	
42	Nguyễn Thị Hương	AK 525287	08/11/2007	Ia Chim	207	52A	184	ONT+NNK	
43	Hộ bà Trần Thị Bạch Tuyết	T 888336	12/11/2001	Đăk Cấm	82	3	1410	ONT+V	

44	Nguyễn Văn Minh-Lê Thị My Châu	CQ 993824	18/07/2019	Đăk Cấm	240	47	3734	HNK	
45	A Wim-Y Hyư	BK 037412	17/07/2014	Ngok Bay	231	2	810	HNK	
46	Hộ ông Nguyễn Thúc	Y 883672	09/07/2004	Thắng Lợi	18	64	1871	ODT	
47	Phạm Châu Tuệ	DK 689219	20/04/2023	Đăk Rơ Wa	955	17	499,6	HNK	
48	Lê Minh Tùng-Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	DH 897549	02/12/2022	Nguyễn Trãi	233	31	228,6	HNK	
49	Lê Văn Sơn	AĐ 806162	07/08/2006	Ngô Mây	71	26	300	CLN	
50	Trần Bảng-Trần Thị Lệ Thu	BK 037172	15/05/2014	Ngô Mây	48	5	2337,7	CLN	
51	Hộ ông Lương Văn Túc	T 922725	30/08/2001	Kroong	145	3	1453	ONT+V	
52	Lưu Hữu Thành-Y Mét	DD 957610	31/12/2021	Ngô Mây	53	10	400	CLN	
53	Phan Minh Tâm-Phạm Thị Thu Cúc	CM 214329	30/01/2018	Đăk Cấm	14	47	21977	CLN	
54	Nguyễn Tiến Cầm	CU 323546	04/03/2020	Trường Chinh	176	50	385,7	ODT+HNK	
55	Nguyễn Ngọc Trường-Phan Thị Châu Lan	BH 515623	21/12/2011	Đăk Bla	1076	26	229,9	ONT+HNK	
56	Phan Thị Châu Lan	CK 500359	08/08/2017	Đăk Bla	1088	26	219,5	ONT+HNK	
57	Nguyễn Thị Cúc	BK 255399	18/06/2013	Vinh Quang	560	39	1389,4	ONT+HNK	
58	Hộ ông Phạm Thanh Hải	N 473452	21/01/1999	Ia Chim	107	51A	820	ONT+V	
59	Hộ bà Phan Thị Thanh	P 081559	11/10/1999	Đăk Bla	125	8A	1050	ONT+V	
60	Trần Ân Toàn-Nguyễn Thị Mười	DM 887838	21/09/2023	Trần Hưng Đạo	146	51	1163,2	ODT+HNK	
61	Hộ ông Đặng Thanh An	T 929228	18/10/2001	Hoà Bình	30	1	5244	CLN	
62	Lê Thanh Việt-Đào Thị Hà	BK 111231	24/07/2012	Hoà Bình	600	36	261,8	ONT+HNK	
63	Hộ ông A Byan	Q 295372	05/11/1999	Chư Hreng	28,29,30.31,32,33,34,35,36,37,38,39,40,41,210,235	14,16	14020	Lúa	
64	Nguyễn Hồng Nam-Trương Thị Thanh Hằng	CU 200698	10/01/2020	Chư Hreng	425	3	171,2	HNK	
65	Nguyễn Tuấn Anh	DA 764608	06/07/2021	Chư Hreng	1113	8	301,8	HNK	

66	Đặng Văn Cường-Võ Thị Loan	AM 505659	14/03/2008	Kroong	188	1	1498,6	ONT+V	
67	Nguyễn Văn Quang-Phạm Thị Tho	AK 537533	10/08/2007	Ia Chim	182	52A	65	ONT+HNK	
68	Ngô Văn Minh	BK 111363	24/08/2012	Quang Trung	157	41	3106,7	ODT+HNK	
69	Hộ ông Nguyễn Đức Bình	U 332713	24/12/2001	Đăk Bla	5	1	1394	ONT+V	
70	Nguyễn Thị Ngọc	AĐ 955987	28/09/2006	Duy Tân	44	26	125	ODT	
71	Hộ ông Lê Văn Dũng	T 922715	30/08/2001	Kroong	134	3	1530	ONT+V	
72	Bùi Bốn-Võ Thị Hai	BB 200025	13/05/2010	Hoà Bình	384	21	3824,7	ONT+HNK	
73	A Gok-Y Phũi	BĐ 897361	16/06/2011	Đăk Bla	1065	26	29575,6	HNK	
74	Phạm Xuân Tự-Lâm Thị Tuyết	AO 069225	04/12/2008	Đăk Bla	63	5	5304,1	HNK	
75	Hộ ông A Đunh	U 300140	24/12/2001	Ia Chim	26	23	13552	ONT+V	
76	Hộ bà Đinh Thị Lãng	N 473531	21/01/1999	Ia Chim	48	50A	3120	ONT+V	
77	Hoàng Ngọc Anh Kiên	DĐ 186114	12/05/2022	Đăk Cấm	2117	46	243,5	ONT+HNK	
78	Nguyễn Kim Nở-Phạm Thị Mỹ Hậu	CO 306425	21/09/2018	Đăk Năng	353	28	5315	CLN	
79	Nguyễn Kim Nở-Phạm Thị Mỹ Hậu	DA 744615	26/08/2021	Đăk Năng	420	28	400	ONT	
80	Đoàn Thanh Chung-Lê Thị Thanh Hồng	DĐ 886697	02/06/2022	Vinh Quang	1188	37	206,4	ONT+HNK	
81	Vũ Đình Hà-Lương Thị Hạnh	CU 200768	15/01/2020	Đăk Cấm	1973	47	197,7	HNK	
82	Nguyễn Văn Toản-Trần Thị Ngọc Ẩn	CI 407662	07/04/2021	Đăk Cấm	1242	54	407,8	ONT+HNK	
83	Đỗ Phú Mai-Võ Thị Kim Loan	CO 225788	16/10/2018	Trường Chinh	160	1	185,6	HNK	
84	Hộ ông A Byaih	U 348878	31/12/2001	Ia Chim	7	28	3291	ONT+V	
85	Hộ ông A Wưt	U 348533	31/12/2001	Ia Chim	36	27	3201	ONT+V	
86	Hộ ông A Phyinh	U 348404	31/12/2001	Ia Chim	23	18	2428	ONT+V	
87	Bùi Văn Quang-Võ Thị Bích Thuy	DĐ 186618	27/04/2022	Hoà Bình	294	58	4166,3	CLN	
88	Hộ ông Nguyễn Công Long	Q 241414	17/11/1999	Hoà Bình	25	47	7440	ĐM	
89	Hộ ông Nguyễn Văn Cảnh	R 129318	29/03/2000	Hoà Bình	79	10	3710	ONT+V	
90	Trần Quốc Hưng-Đỗ Nguyễn Lan Phương	AĐ 955911	24/08/2006	Trần Hưng Đạo	342	5	125	ODT+NNK	
91	Trần Quốc Hưng-Đỗ Nguyễn Lan Phương	AC 924869	12/05/2006	Trần Hưng Đạo	341	5	218	ODT+NNK	

92	Ngô Đình Quý-Trần Thị Tiền	CU 323092	28/02/2020	Vinh Quang	5	29	3868	CLN	
93	Hộ Ông Nguyễn Văn Rô	Q 241438	18/11/1999	Hoà Bình	25a	47	6760	ĐM	
94	Nguyễn Văn Bé-Võ Thị Kim Tuyết	Y 883675	09/07/2004	Trường Chinh	13	43	1414	ODT+HNK	
95	Võ Tín-Nguyễn Thị Trí	AP 973220	10/07/2009	Đăk Năng	10	34A	3162	ONT+V	
96	Hộ ông Đặng Văn Ngọc	U 334444	31/12/2001	Ia Chim	150	15	10680	CLN	
97	Lê Thị Kim Oanh	BĐ 891559	20/05/2011	Đăk Cấm	152	51	282,9	ONT+HNK	
98	Hoàng Thị Kiều	CC 318256	29/04/2016	Đăk Bla	889	12	253,7	HNK	
99	Huỳnh Quang Sâm-Hồ Thị Kim Tới	AP 847049	25/05/2009	Ia Chim	224	52A	224,2	ONT+V	
100	Hộ ông A Hyet	U 300097	24/12/2001	Ia Chim	29	24	2475	ONT+V	
101	Trần Thị Hương	BH 544642	13/01/2012	Lê Lợi	66	46	1659,2	ODT+HNK	
102	Hộ ông Nguyễn Quang Hợp	AC 919979	24/04/2006	Duy Tân	15-GIII	20	125	ODT	
103	Võ Ngọc Mỹ-Cao Thị Thuý Hằng	AI 520064	02/04/2007	Trường Chinh	63	3A	436,2	ODT+HNK	
104	Nguyễn Văn Sang	X 269973	04/12/2003	Thắng Lợi	3A	64	346,5	ODT	
105	Nguyễn Thị Lan	X 149368	26/09/2003	Duy Tân	13-GXI	20	112,95	ODT	
106	Trần Thị Phúc Nguyên	BC 689819	06/09/2010	Vinh Quang	300	3	94,9	ONT+HNK	
107	Nguyễn Trương Bình	DK 669161	28/03/2023	Ia Chim	1210	35	2583,1	CLN	
108	Hộ ông Ngô Thành Tạo	T 932270	26/09/2001	Đăk Rơ Wa	76	5	6248	ONT+V	
109	Hộ bà Ngô Thị Siêm	U 334568	31/12/2001	Ia Chim	30	14	3155	ONT+V	
110	Mai Đức Thương-Lê Thị Huệ	BA 258284	11/01/2010	Đăk Năng	86	17	10978	CLN	
111	Nguyễn Đình Trân-Nguyễn Thị Hồng	CE 475135	08/03/2017	Đăk Cấm	144	47	530,5	ONT+HNK	
112	Lê Đức Trung	BK 041324	22/03/2013	Trường Chinh	86	73	175,4	ODT+HNK	
113	Nguyễn Đắc Nhựt-Võ Thị Lý	AK 528616	05/11/2007	Quang Trung	62	64	248,3	ODT+HNK	
114	A Phưng	DH 897218	11/07/2023	Ngô Mây	50	74	120,8	CLN	
115	A Phiu	DH 897151	22/03/2023	Ngô Mây	55	74	5538,2	CLN	
116	Hộ ông A Khem-Y Ngĩu	DK 628235	18/08/2023	Đăk Năng	12	12	5247,8	ONT+HNK	
117	A Xon-Y Hưch	CP 800820	27/04/2020	Chư Hreng	134	3	492	ONT+HNK	
118	Trần Thị Minh Sen	DA 767025	09/04/2021	Chư Hreng	1101	8	219,8	ONT+HNK	
119	Lê Thị Kim Loan	BA 252577	21/12/2009	Đăk Cấm	544	9	134,9	HNK	
120	Hộ Ông Nguyễn Diệu	R 129227	29/03/2000	Hoà Bình	4	15	2814	ONT+V	
121	Hộ Ông A Tuer	U 300018	24/12/2001	Ia Chim	20	33	3487	ONT+V	

122	TrẦn Xuân Lạng	CT 066978	10/09/2019	Duy Tân	250	13	2560	HNK	
123	Trần Văn Hai-Huỳnh Thị Hoa	BB 200060	08/06/2010	Hoà Bình	361	16	455,9	HNK	
124	Hộ ông Huỳnh Ngọc Quyên-Huỳnh Thị Nam	CĐ 581853	20/12/2016	Hoà Bình	554	9	4605,8	CLN	
125	Hộ ông Huỳnh Ngọc Quyên-Huỳnh Thị Nam	BU 498708	20/12/2016	Hoà Bình	101	10	3191,8	LÚA	
126	Thân Thị Kim Phiến	DĐ 130829	21/06/2022	Ngô Mây	134	55	2381,4	HNK	
127	Vũ Thị Ngọc Dung	DK 792196	02/06/2023	Ia Chim	1196	35	496,6	CLN	
128	Na Kis	DĐ 211624	09/07/2022	Đăk Rơ Wa	970	15	1319,3	HNK	
129	Phạm Châu Tuệ-Ngô Thị Kim Phượng	DK 669113	21/03/2023	Đăk Rơ Wa	951	17	1198,2	HNK	
130	Y Hay	CU 392777	24/12/2019	Đăk Bla	571	27	1258,7	HNK	
131	Phạm Thị Vân	AI 520209	01/02/2007	Ia Chim	16	68	6897	CLN	
132	Phạm Thị Vân	AI 520208	01/02/2007	Ia Chim	17	68	5545	HNK	
133	Y Yan	BK 037422	17/07/2014	Ngok Bay	172	2	778	HNK	
134	Dương Hoàng-Nguyễn Thị Bảy	DK 628557	07/09/2023	Trần Hưng Đạo	126	70	1581,5	ODT+HNK	
135	Nguyễn Thị Kim Oanh	CT 066171	11/09/2019	Đăk Bla	986	18	321,8	ONT+HNK	
136	Hộ ông A Chấu	Q 241538	18/11/1999	Hoà Bình	117+67+26+39	42+45+50	3180+2960+2380+6780	LÚA	
137	Trần Đạt	C 415884	18/10/1994	Hoà Bình	147	16	820	ONT	
138	Hộ ông Trần Văn Bằng-Hồ Thị Sự	Y 848533	09/01/2004	Vinh Quang	61	7	294	ONT+V	
139	Hộ bà Võ Thị Kim Cúc-Trần Sô	AB 123989	25/02/2005	Duy Tân	74	38	149,3	ODT	
140	Nguyễn Thị Tâm	C 414244	27/09/1994	Hoà Bình	48	4	2350	ONT+V	
141	Trịnh Đình Hổ-Võ Thị Kiều Oanh	AO 591088	15/01/2009	Trần Hưng Đạo	27	65	471,5	ODT+HNK	
142	Nguyễn Văn Thiên	A 132044	07/05/1990	Hoà Bình	698	8	4250	ONT	
143	Nguyễn Thị Liễu	CC 234824	30/03/2016	Trần Hưng Đạo	50	34	1630	HNK	
144	Nguyễn Thị Liễu	CC 234823	30/03/2016	Trần Hưng Đạo	122	34	2750,6	HNK	
145	Đặng Kim Cương	AB 123608	24/01/2005	Trần Hưng Đạo	316B	8	570	HNK	
146	Nguyễn Văn Đởm	Q 304710	18/11/1999	Kroong	25	9	14784	ĐRM	

147	Nguyễn Huy Dần	BX 715712	19/03/2015	Đăk Cấm	345	56	223,1	ONT+HNK	
148	Đinh Công Lâm-Nguyễn Thị Nga	BH 481839	28/11/2011	Trần Hưng Đạo	35	80	528,2	ODT+HNK	
149	Lê Văn Giới-Võ Thị Hằng	DD 238729	19/04/2022	Hoà Bình	327	14	1003,7	HNK	
150	Nguyễn Bá Cao-Nguyễn Thị Việt	AK 528501	24/09/2007	Quang Trung	22	43	97,8	ODT	
151	Hộ ông Nguyễn Xuân Thuý-Phạm Thị Thuy	AG 429906	21/11/2006	Quang Trung	13	54	470,1	ODT+NNK	
152	Nguyễn Hữu Thảo-Nguyễn Thị Phương Thảo	CM 765825	13/04/2018	Thắng Lợi	276	59	336	ODT	
153	Nguyễn Đình Tuấn-Lê Thị Hoa	DĐ 186059	20/05/2022	Đăk Năng	371	33	467,8	ONT+HNK	
154	Nguyễn Nhuần	K 044922	07/01/1998	Đoàn Kết	200	7a	12370	ONT+HNK	
155	Tạ Văn Bẩy-Mai Thị Xuân Hiếu	BB 201414	02/06/2010	Đăk Cấm	198	56	265,8	HNK	
156	Lý Thiên Thanh-Lại Thị Hồng	AP 973180	07/08/2009	Đăk Cấm	399	6	654,7	V	
157	Hộ ông Lý Triệu Khải-Lại Thị Hồng	X 198490	13/10/2003	Đăk Cấm	148	6	770	ONT+V	
158	Hộ ông A On	U 326590	24/12/2001	Ia Chim	31+42	21+22	3254+5308	ONT+V	
159	Lê Đình Tuyến-Trương Thị Ngọc Phương	DD 977885	12/04/2022	Chư Hreng	806	7	426,2	ONT	
160	Mai Thị Duyên	BC 661952	03/08/2010	Chư Hreng	115	4	289,9	ONT+HNK	
161	Lê Đình Hùng-Trương Thị Thu Hạ	DD 238728	19/04/2022	Hoà Bình	326	14	3095	HNK	
162	Hộ ông A Jưi	DK 689852	11/04/2023	Ia Chim	43	40	3009,1	ONT+HNK	
163	Hộ bà Hoàng Thị Tiềm-Nguyễn Thành Tài	X 269479	15/10/2003	Thắng Lợi	15c	53	349	ODT	
164	Hộ ông Trương Văn Thiện	T 922805	30/08/2001	Kroong	47	4	1885	ONT+V	
165	Tô Đình Chính	AC 919595	17/03/2006	Đăk Cấm	219	6	199	ONT+NNK	
166	Võ Thị Nhung	BĐ 891969	06/05/2011	Duy Tân	79	38	226,4	ODT+HNK	
167	Phạm Văn Thuấn-Nguyễn Thị Thoi	BĐ 897346	03/06/2011	Đăk Bla	936	18	307,5	ONT+HNK	
168	Trần Thanh Phương-Phạm Thị Mai	BH 481309	24/10/2011	Quang Trung	173	84	135,9	HNK	
169	Nguyễn Thị Vân Thuỳ	CQ 919229	25/04/2019	Quang Trung	137	84	166,7	HNK	

170	Hộ ông Huỳnh Quang Thắng	X 269644	12/05/2003	Đoàn Kết	108	6A	1405	ONT+V	
171	Hộ ông Đinh Ngọc Phong	BR 184887	15/08/2014	Hoà Bình	215	44	1863,5	ONT+HNK	
172	A Hưỡng-Y Yeng	DH 989771	07/11/2022	Đăk Bla	67	31	2419,5	HNK	
173	Huỳnh Xuân Trường-Nguyễn Thị Như Phương	BR 186471	29/01/2015	Trần Hưng Đạo	195	21	725,3	HNK	
174	Bùi Thị Lan	CV 506140	14/09/2020	Thống Nhất	157	6	196,5	ODT+HNK	
175	Hộ ông Thin-Y Iu	BX 873321	27/12/2014	Đăk Rơ Wa	253	15	2195,2	ONT+HNK	
176	Nguyễn Ngọc Hiếu	BK 266645	13/05/2013	Hoà Bình	68	26	617,7	ONT+HNK	
177	Nguyễn Linh Nhi	DK 792928	08/06/2023	ĐăkBla	958	20	316,3	HNK	
178	Nguyễn Linh Nhi	DK 792930	08/06/2023	ĐăkBla	956	20	516,5	ONT	
179	Nguyễn Văn Thông	CT 066783	30/08/2019	ĐăkBla	745	10	455,4	HNK	
180	Phan Thế Mạnh	DK 631982	14/06/2023	Đăk Cấm	567	52	428,2	ONT+HNK	
181	Lâm Thị Minh Thuỷ	CT 228205	22/10/2019	Hoà Bình	733	41	1412	ONT+HNK	
182	Nguyễn Văn Nhường-Nguyễn Thị Minh	BU 437957	11/08/2016	Hoà Bình	81	28	175,1	HNK	
183	Trần Thị Bạch Tuyết	DA 714068	14/01/2021	Đăk Cấm	2043	47	299,5	ONT+HNK	
184	Võ Minh Châu	AI 512166	20/06/2007	Đăk Cấm	48-4	9	705	ONT+HNK	
185	Nguyễn Văn Lá	CM 800751	08/05/2018	Ngô Mây	26	16	20297,7	CLN	
186	Nguyễn Xuân Dương-Lê Thị Thu Hà	DK 689195	18/05/2023	Ngô Mây	30	16	426,4	CLN	
187	Hộ ông Trần Tuấn Sơn	BX 715478	12/02/2015	Quyết Thắng	219	8	110	ODT	
188	Nguyễn Thị Hậu	CV 512156	24/07/2020	Lê Lợi	529	15	148,9	HNK	
189	Mai Thị Thu-Nguyễn Văn Hảo	Đ 507541	10/05/2004	Lê Lợi	47-4	58	149	ODT+HNK	
190	Hộ ông Nguyễn Minh Hiền	P 073523	11/10/1999	Đăk Bla	39	3	944	ONT+HNK	
191	Trần Cao Sẵn	W 013740	28/11/2002	Duy Tân	3-1	33	100,2	ODT	
192	Hộ bà Hồ Thị Bài-Nguyễn Văn Hà	AC 924564	09/01/2006	Quang Trung	39	64	240,9	ODT+NNK	
193	Nguyễn Thị Chăm	M 212730	08/04/1998	Đoàn Kết	9	8A	2890	ONT+V	
194	Hộ ông Lê Văn tài-Trương Thị Kim Tuyết	BH 515969	20/11/2014	Vinh Quang	666	35	1653,4	ONT+HNK	
195	A Bưt	BH 544810	28/11/2011	Đăk Rơ Wa	23	2	10670,7	ONT+HNK	
196	Nguyễn Minh Thế-Phùng Thị Mỹ Nữ	DK 689196	18/05/2023	Ngô Mây	176	15	17354	CLN	

197	Nguyễn Văn Hưng-Trần Thị Ngọc	DK 764246	04/08/2023	Đăk Bla	339	21	3824,3	CLN	
198	Nguyễn Tấn Hiệp	BK 097822	29/11/2013	Đăk Bla	875	12	321,6	HNK	
199	Hộ ông A Nhuh	T 888181	22/11/2001	Kroong	19+21	22	8827+6895	ĐRM	
200	Hoàng Quốc Khánh - Đậu Thị Hồng	AK 442910	25/01/2008	Trường Chinh	180	8D	253,6	ODT+V	
201	Lê Văn Sỹ-Hồ Thị Mai	CV 484230	13/10/2020	Đăk Rơ Wa	315	16	688,7	HNK	
202	Phạm Đức Mạnh-Bùi Thị Lan	DH 897316	29/09/2023	Duy Tân	2	1	4254,7	CLN	
203	Trần Thế Thịnh-Đặng Thị Hồng Vân	CV 512060	21/07/2020	Nguyễn Trãi	88	43	236,6	ODT+HNK	
204	Hộ ông Trần Văn Hiệp-Nguyễn Thị Thuyền	AĐ 806221	31/07/2006	Kroong	33	2	745	ONT+NNK	
205	Dương Mạnh Tiên-Phạm Thị Ánh Tuyết	DH 971874	15/09/2022	Đăk Bla	318	31	3401,8	HNK	
206	Võ Đình Lộc	K 068696	18/12/1997	Vinh Quang	8	7	1150	cao su	
207	Hộ ông A Heo	U 326409	24/12/2001	Ia Chim	10	4	2888	ONT+V	
208	Hộ bà Y Byih	M 162778	21/09/1998	Ia Chim	19	64	9614	ĐRM	
209	Nguyễn Ngọc Lự	DM 887237	12/10/2023	Vinh Quang	571+572	30	121.5+132.2	HNK	
210	Nguyễn Văn Am-Đinh Thị Thục	CM 759312	07/08/2018	Đăk Bla	742	10	1384,1	ONT+HNK	
211	Hộ ông Nguyễn Cảnh Sơn	N 473574	21/01/1999	Ia Chim	27	52A	900	ONT+V	
212	Nguyễn Thị Quán	CM 408058	15/05/2018	Chư Hreng	222	8	2590,3	HNK	
213	Trịnh Thị Ngọc Ánh	CV 506498	03/09/2020	Trường Chinh	235	28	1020,8	HNK	
214	Hộ bà Trương Thị Trâm	T 956452	12/11/2001	Đoàn Kết	59A	18	1900	ĐRM	
215	Hộ ông Nguyễn Hồng Hải	DK 628896	21/09/2023	Vinh Quang	60	29	1453,8	ONT+HNK	
216	Hộ ông Đồng Minh Tạc-Nguyễn Thị Thuý Bảy	Y 848538	09/01/2004	Vinh Quang	57	7	190	V	
217	Tạ Thị Thuý Mơ	CI 112510	14/06/2017	Ngô Mây	60	56	410,3	ODT+HNK	
218	Phạm Văn Thành-Lê Thị Bích Ngọc	CC 318014	28/04/2016	Lê Lợi	118	13	248,4	ODT+HNK	
219	Trần Quốc Tuấn	Y 848354	18/11/2003	Duy Tân	39-4	32	150	ODT	
220	Nguyễn Thị Hương	BX 172098	20/11/2014	Vinh Quang	637	35	238,2	ONT+HNK	
221	Võ Tỏ-Trần Thị Em	DD 977638	28/02/2022	Quang Trung	67	87	541,8	HNK	
222	Nguyễn Hồ Huy	CL 946325	15/01/2018	Đăk Cấm	1406	53	196,6	HNK	
223	Lê Đình Chấn	A 132118	07/05/1990	Hoà Bình	61	8	11050	HNK	

224	Nguyễn Thanh Hổ	A 132050	07/05/1990	Hoà Bình	53	8	2660	HNK	
225	Đoàn Văn Khoái	K 031203	18/06/1997	Đoàn Kết	216+217+253	1+2	520+410+1190	LÚA	
226	Nguyễn Đức Hạnh-Trần Thị Xuân Phương	BĐ 891505	08/06/2011	Đăk Cấm	1545	46	528,5	ONT+HNK	
227	Khiếu Đình Liêm-Trần thị Hiền	DH 827778	26/12/2022	Đăk Bla	2282	18	751,8	HNK	
228	A Sư-Y Hin	BR 225283	12/11/2014	Ia Chim	378	32	3542,8	ONT+HNK	
229	Hộ ông Phạm Văn Trường	U 348993	28/02/2002	Ia Chim	2	32	1335	ONT+HNK	
230	Hộ ông Lê Văn Sông	Q 317817	06/12/1999	Vinh Quang	34+39	16	48+1236	LÚA	
231	Võ Văn Thọ	K 068703	18/12/1997	Vinh Quang	20	7	12230	cao su	
232	Nguyễn Quang Đạo-Nguyễn Thị Trâm	DH 989010	29/08/2022	Ngô Mây	239	42	193,1	ODT	
233	Hoàng Văn Dân	BX 296261	22/05/2015	Đăk Cấm	205	47	15747,8	CLN	
234	Đới Duyên Hải	Đ 507285	26/03/2004	Duy Tân	75	44	722,8	ODT	
235	Trần Thị Nghĩa	CV 493900	08/10/2020	Thắng Lợi	219	89	108,3	HNK	
236	Phan Thị Hường	DĐ 130771	28/06/2022	Đăk Bla	776	13	444,1	HNK	
237	Lê Đình Nam-Nguyễn Thị Trúc	DA 714067	14/01/2021	Đăk Cấm	2045	47	210	ONT+HNK	
238	Hoàng Thị Mỹ Duyên	DK 626989	11/08/2023	Đăk Bla	2233	19	914,4	HNK	
239	Hộ ông Phạm Hữu Hoàng	T 922772	30/08/2001	Kroong	13	4	1417	ONT+V	
240	Trần Thị Ngọc Phương	Đ 515917	19/07/2004	Quang Trung	58	64	58,6	ODT	
241	Hộ ông Trần Đình Chí-Đoàn Thị Toàn	AC 880597	05/09/2005	Duy Tân	8-GXII	20	100	ODT	
242	Hộ ông Trần Hữu Hiếu	BH 923617	06/09/2012	Vinh Quang	333	30	1462,5	ONT+HNK	
243	Nguyễn Quang Đạo-Nguyễn Thị Trâm	DH 989011	29/08/2022	Ngô Mây	237	42	347,7	HNK	
244	Đặng Thị Thơm	AN 339559	15/08/2008	Quang Trung	11	41	181,7	ODT	
245	Hộ ông Nguyễn Phi Long	DK 626321	10/07/2023	Ia Chim	143	34	2673,8	ONT+HNK	
246	Hộ ông Huỳnh Quang Sâm	N 473538	21/01/1999	Ia Chim	56	50A	7360	ONT+HNK	
247	Trịnh Văn Chung	CV 548460	06/08/2020	ĐăkBla	612	13	727	HNK	
248	Tống Hồng Quân	AN 339987	14/10/2008	ĐăkBla	105	1	381,7	HNK	
249	Ngô Boả Toàn-Nguyễn Thị Hoa	DK 764261	08/08/2023	Vinh Quang	1268	30	252,4	ONT+HNK	
250	Nguyễn Hữu Việt-Mai Thị Xuyến	DA 627153	11/01/2021	Lê Lợi	113	75	349	ODT	
251	Lâm Văn Hạnh-Lưu Thị Tuyết	BH 491995	14/05/2012	Đăk Rơ Wa	122	6	3095,6	HNK	

252	Nguyễn Quốc Linh	DK 669111	21/03/2023	Đăk Rơ Wa	949	17	448,9	HNK	
253	Lê Văn Thuận	CP 829204	28/12/2018	Vinh Quang	965	30	677,4	ONT+HNK	
254	Hộ bà Phan Thị Hồng	N 473388	21/01/1999	Ia Chim	33	51a	2060	ONT+HNK	
255	Hộ bà Y Blinh	U 348807	31/12/2001	Ia Chim	10	20	2238	ONT+HNK	
256	Đặng Văn Khương	K 068637	18/12/1997	Vinh Quang	10+5+ 7+10	7+1	10650+10543 +954+8541	cao su	
257	Hộ bà Nguyễn Thị Nhạn	DA 744206	18/05/2021	Duy Tân	134	5	7000	HNK	
258	Hộ ông Phạm Đức Nhân-Huỳnh Thị Kiều	AB 132965	07/03/2005	Quang Trung	53	35	138,4	ODT	
259	Trần Đức Cơ-Nguyễn Thị Nhị	DK 792436	23/06/2023	Chư Hreng	721	13	2391,6	ONT+HNK	
260	Hộ bà Y Wang	T 934917	19/09/2001	Vinh Quang	49	7	1604	ONT+HNK	
261	Nguyễn Thị Tuyến	DK 628583	12/09/2023	Đăk Bla	671	18	139,6	ONT	
262	Phan Văn Dương-Lê Thị Ty	CU 257953	03/12/2019	Đăk Bla	881	12	587,4	HNK	
263	Trần Việt Đức	CT 177697	18/11/2019	Ngô Mây	218	16	250	ODT+HNK	
264	Nguyễn Văn Sang	CT 177700	18/11/2019	Ngô Mây	217	16	250	ODT+HNK	
265	Hộ bà Trần Thị Hiệp-Nguyễn Thế Dung	AB 132973	07/03/2005	Quang Trung	143	53	206,4	ODT	
266	Trần Thị Hường	AP 847142	25/05/2009	Đăk Cấm	19	6	3073,2	ONT+V	
267	Hộ ông Trần Mạnh	T 888966	12/11/2001	Đăk Cấm	12	9	683	ONT+V	
268	Huỳnh Văn Minh-Hoàng Thị Hồng	AB 132877	22/03/2005	Thắng Lợi	13-3	47	163,3	HNK	
269	Nguyễn Văn Tuấn-Nguyễn Thị Lan	AI 520466	14/03/2007	Trường Chinh	163	8D	169,6	ODT+HNK	
270	Nguyễn Văn Đức	BĐ 619898	24/01/2011	Trường Chinh	174	8	348,6	ODT+HNK	
271	Y Xuôk	CE 441194	28/04/2017	Đăk Bla	984	18	1795,5	ONT+HNK	
272	A Kel-Y Khah	CP 805988	18/12/2018	Đăk Cấm	490	46	2050	CLN	
273	Hộ ông Lê Văn Phước-Nguyễn Thị Hồng Quân	W 013628	04/11/2002	Đăk Cấm	115	6	2150	ONT+V	
274	Lê Văn Cương-Đỗ Thị Tuyết Nga	BC 661245	03/08/2010	Hoà Bình	20	12	4287,6	HNK	
275	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	DĐ 830357	16/06/2022	Hoà Bình	458	15	1827,6	HNK	
276	Hộ ông Võ Đức Sinh	DK 628848	13/09/2023	Kroong	161	34	1385	ONT+HNK	
277	Trần Hữu Định	Đ 506236	12/05/2004	Duy Tân	18-GXII	20	146,6	ODT	
278	Trần Văn Thương	AC 919877	10/04/2006	Quang Trung	61	49	117	ODT+NNK	

279	Ân Thị Ngọc Thạch	AB 148080	05/01/2005	Quang Trung	75	41	324,9	ODT	
280	Trần kim Ngân	BH 515444	21/12/2011	Vinh Quang	742	36	389,5	ONT+HNK	
281	Đoàn Văn Sậu-Đoàn Thị Nhàn	AK 518475	25/01/2008	Ia Chim	56	32	43179	CLN	
282	Hộ ông Lê Thanh Tài	T 922984	30/08/2001	Kroong	41	5	1500	ONT+V	
283	Trần Thị Mai-Trần Trung Tuyến	DM 887015	18/10/2023	Ngô Mây	281	74	5659	CLN	
284	A Maih	M 161576	06/02/1999	Thống Nhất	41	24	412,7	ODT	
285	Nguyễn Văn Biết-Trần Thị Phường	CT 063780	08/10/2019	Đăk Bla	60	18	392	ONT+HNK	
286	Phạm Công Đông-Lê Thị Thanh Huyền	BK 041819	08/01/2013	Lê Lợi	20	6	248,3	ODT+HNK	
287	Chu Văn Binh-Vũ Thị Cúc	BH 515677	27/02/2012	Đăk Bla	396	13	1008	ONT+HNK	
288	Hộ ông Nguyễn Văn Hách-Vũ Thị Mùi	AC 880605	05/09/2005	Quang Trung	59	59	86,6	ODT	
289	Lê Đình Hà-Trần Võ Vi Thảo	DD 464818	13/01/2022	Đăk Bla	734	13	200	ONT	
290	Lữ Quốc Tuấn	CK 453539	20/10/2017	Thắng Lợi	42	49	134,2	ODT	
291	Lữ Quốc Tuấn	BD 228326	16/11/2010	Thắng Lợi	119	40	134,2	ODT	
292	Nguyễn Thị Hoa	BD 228325	16/11/2010	Thắng Lợi	184	40	131,8	ODT	